



TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT HÀ TỈNH  
PHÒNG THÍ NGHIỆM KHOA CẬN LÂM SÀNG  
Địa chỉ: Số 229, Nguyễn Huy Tự, thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh

Tel: 02393.853851

Web: cdchatinh@gmail.com

Email: clscdc.ht@gmail.com

TCVN ISO/IEC  
17025:2017



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM  
TEST REPORT

- Tên mẫu/Name of Sample: Nước ăn uống
- Khách hàng/Customer: Công ty cổ phần cấp nước Hà Tĩnh  
Mẫu lấy tại nhà ông Nguyễn Hữu Mai, Phường Hà Huy Tập, tỉnh Hà Tĩnh
- Lượng mẫu/Amount: 1500ml
- Mô tả tình trạng mẫu/Sample status description: Đạt
- Mã mẫu /Sample code: 0408250154
- Ngày nhận mẫu /Sample receiving date: 04/8/2025
- Ngày thử nghiệm/Testing date: 04/8/2025- 08/8/2025
- Kết quả/ Result:

| STT/<br>No. | Chỉ tiêu/<br>Parameter | Kết quả/<br>Result    | Đơn vị/Unit | Giới hạn tối<br>đa***/Regular<br>Limit | Phương pháp thử<br>Test method |
|-------------|------------------------|-----------------------|-------------|----------------------------------------|--------------------------------|
| 1           | Mùi, vị*               | Không có mùi<br>vị lạ | -           | Không có mùi vị<br>lạ                  | Cảm quan                       |
| 2           | Màu sắc *              | 0                     | TCU         | 15                                     | Đo máy                         |
| 3           | Độ đục                 | 0,54                  | NTU         | 2                                      | TCVN 6184:2008                 |
| 4           | pH                     | 7,1                   | -           | 6,0 – 8,5                              | TCVN 6492-2011                 |
| 5           | Clo tự do*             | 0,57                  | mg/l        | 0,2 -1,0                               | Đo máy DR 300                  |
| 6           | Arsenic*               | KPH                   | mg/l        | 0,01                                   | Test nhanh                     |
| 7           | E.coli                 | KPH                   | CFU/100ml   | <1                                     | TCVN 6187-1:2019               |
| 8           | Coliforms              | KPH                   | CFU/100ml   | <3                                     |                                |

Ghi chú/Note: \*\*\* Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt

QCVN 01-1 : 2024/BYT

\*\*\* KPH: Không phát hiện

P. GIÁM ĐỐC  
Vice president

Hà Tĩnh, ngày/date 08 tháng/month 8 năm/year 2025

TRƯỞNG KHOA CẬN LÂM SÀNG  
Head of Clinical Physiology



Nguyễn Thị Hạnh

Hoàng Văn Sơn

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến/Test results are valid for the namely submitted sample (s) only.  
2. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thông tin chi tiết/Please contact us at the below address for further information  
3. \*\*\* Chỉ tiêu không được công nhận/ \*\*\* Not accredited criteria.  
4. \*\*\*\* Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ/ \*\*\*\* Tests performed by subcontractors  
BM-QT-15.01



TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT HÀ TỈNH  
PHÒNG THÍ NGHIỆM KHOA CẬN LÂM SÀNG

Địa chỉ: Số 229, Nguyễn Huy Tự, thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh

Tel: 02393.853851

Web: cdchatinh@gmail.com

TCVN ISO/IEC

Email: clscdc.ht@gmail.com



17025:2017



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM  
TEST REPORT

- Tên mẫu/Name of Sample: Nước ăn uống
- Khách hàng/Customer: Công ty cổ phần cấp nước Hà Tĩnh  
Mẫu lấy tại nhà bà Nguyễn Thị Huệ Ngõ 21 Hải Thượng Lãn Ông, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh
- Lượng mẫu/Amount: 1500ml
- Mô tả tình trạng mẫu/Sample status description: Đạt
- Mã mẫu /Sample code: 0408250153
- Ngày nhận mẫu /Sample receiving date: 04/8/2025
- Ngày thử nghiệm/Testing date: 04/8/2025 - 08/8/2025
- Kết quả/ Result:

| STT/<br>No. | Chỉ tiêu/<br>Parameter | Kết quả/<br>Result    | Đơn vị/Unit | Giới hạn tối<br>đa***/Regular<br>Limit | Phương pháp thử<br>Test method |
|-------------|------------------------|-----------------------|-------------|----------------------------------------|--------------------------------|
| 1           | Mùi, vị*               | Không có mùi<br>vị lạ | -           | Không có mùi vị<br>lạ                  | Cảm quan                       |
| 2           | Màu sắc *              | 0                     | TCU         | 15                                     | Đo máy                         |
| 3           | Độ đục                 | 0,46                  | NTU         | 2                                      | TCVN 6184:2008                 |
| 4           | pH                     | 7,06                  | -           | 6,0 – 8,5                              | TCVN 6492-2011                 |
| 5           | Clo tự do*             | 0,61                  | mg/l        | 0,2 -1,0                               | Đo máy DR 300                  |
| 6           | Arsenic*               | KPH                   | mg/l        | 0,01                                   | Test nhanh                     |
| 7           | E.coli                 | KPH                   | CFU/100ml   | <1                                     | TCVN 6187-1:2019               |
| 8           | Coliforms              | KPH                   | CFU/100ml   | <3                                     |                                |

Ghi chú/Note: \*\*\* Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt

QCVN 01-1 : 2024/BYT

\*\*\* KPH: Không phát hiện

P.GIÁM ĐỐC  
Vice president



Hoàng Văn Sơn

Hà Tĩnh, ngày/date 08 tháng/month 8 năm/year 2025

TRƯỞNG KHOA CẬN LÂM SÀNG  
Head of Clinical Physiology

Nguyễn Thị Hạnh

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến/Test results are valid for the namely submitted sample (s) only.  
2. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thông tin chi tiết/Please contact us at the below address for further information

3. \*\*\* Chỉ tiêu không được công nhận/ \*\*\* Not accredited criteria

4. \*\*\*\* Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ/ \*\*\*\* Tests performed by subcontractors



TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT HÀ TỈNH  
PHÒNG THÍ NGHIỆM KHOA CẬN LÂM SÀNG

Địa chỉ: Số 229, Nguyễn Huy Tự, thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh

Tel: 02393.853851

Web: cdchatinh@gmail.com

TCVN ISO/IEC

Email: clscdc.ht@gmail.com



17025:2017



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM  
TEST REPORT

- Tên mẫu/Name of Sample: Nước ăn uống
- Khách hàng/Customer: Công ty cổ phần cấp nước Hà Tĩnh  
Mẫu lấy tại nhà Nguyễn Thị Nữ Số nhà 06 Ngõ 161 Lê Thiệu Huy - Phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh
- Lượng mẫu/Amount: 1500ml
- Mô tả tình trạng mẫu/Sample status description: Đạt
- Mã mẫu /Sample code: 0408250152
- Ngày nhận mẫu /Sample receiving date: 04/8/2025
- Ngày thử nghiệm/Testing date: 04/8/2025- 08/8/2025
- Kết quả/ Result:

| STT/<br>No. | Chỉ tiêu/<br>Parameter | Kết quả/<br>Result    | Đơn vị/Unit | Giới hạn tối<br>đa***/Regular<br>Limit | Phương pháp thử<br>Test method |
|-------------|------------------------|-----------------------|-------------|----------------------------------------|--------------------------------|
| 1           | Mùi, vị*               | Không có mùi<br>vị lạ | -           | Không có mùi vị<br>lạ                  | Cảm quan                       |
| 2           | Màu sắc *              | 0                     | TCU         | 15                                     | Đo máy                         |
| 3           | Độ đục                 | 0,65                  | NTU         | 2                                      | TCVN 6184:2008                 |
| 4           | pH                     | 7,03                  | -           | 6,0 – 8,5                              | TCVN 6492-2011                 |
| 5           | Clo tự do*             | 0,52                  | mg/l        | 0,2 -1,0                               | Đo máy DR 300                  |
| 6           | Arsenic*               | KPH                   | mg/l        | 0,01                                   | Test nhanh                     |
| 7           | E.coli                 | KPH                   | CFU/100ml   | <1                                     | TCVN 6187-1:2019               |
| 8           | Coliforms              | KPH                   | CFU/100ml   | <3                                     |                                |

Ghi chú/Note: \*\*\* Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt

QCVN 01-1 : 2024/BYT

\*\*\* KPH: Không phát hiện

P.GIÁM ĐỐC  
Vice president



Hoàng Văn Sơn

Hà Tĩnh, ngày/date 08 tháng/month 8 năm/year 2025

TRƯỞNG KHOA CẬN LÂM SÀNG  
Head of Clinical Physiology

Nguyễn Thị Hạnh

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến/Test results are valid for the namely submitted sample (s) only.  
2. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thông tin chi tiết/Please contact us at the below address for further information  
3. \*\*\* Chỉ tiêu không được công nhận/ \*\*\* Not accredited criteria.  
4. \*\*\*\* Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ/ \*\*\*\* Tests performed by subcontractors  
BM-QT-15.01



TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT HÀ TỈNH  
PHÒNG THÍ NGHIỆM KHOA CẬN LÂM SÀNG  
Địa chỉ: Số 229, Nguyễn Huy Tự, thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh

Tel: 02393.853851

Web: cdchatinh@gmail.com

TCVN ISO/IEC

Email: clscdc.ht@gmail.com

17025:2017



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM  
TEST REPORT

1. Tên mẫu/Name of Sample: Nước ăn uống
2. Khách hàng/Customer: Chi nhánh công ty cổ phần cấp nước Hà Tĩnh - Cấp nước Cẩm Xuyên  
Tổ dân phố 10 - Xã Cẩm Xuyên - Tỉnh Hà Tĩnh
3. Lượng mẫu/Amount: 1500ml
4. Mô tả tình trạng mẫu/Sample status description: Đạt
5. Mã mẫu /Sample code: 1508250156
6. Ngày nhận mẫu /Sample receiving date: 15/8/2025
7. Ngày thử nghiệm/Testing date: 15/8/2025- 20/8/2025
8. Kết quả/ Result:

| STT/<br>No. | Chỉ tiêu/<br>Parameter | Kết quả/<br>Result    | Đơn vị/Unit | Giới hạn tối<br>đa***/Regular<br>Limit | Phương pháp thử<br>Test method |
|-------------|------------------------|-----------------------|-------------|----------------------------------------|--------------------------------|
| 1           | Mùi, vị*               | Không có mùi<br>vị lạ | -           | Không có mùi vị<br>lạ                  | Cảm quan                       |
| 2           | Màu sắc *              | 5                     | TCU         | 15                                     | TCVN 6185: 2015                |
| 3           | Độ đục                 | 1,38                  | NTU         | 2                                      | TCVN 6184:2008                 |
| 4           | pH                     | 6, 92                 | -           | 6,0 – 8,5                              | TCVN 6492:2011                 |
| 5           | Clo tự do*             | 0,27                  | mg/l        | 0,2 -1,0                               | Đo máy DR 300                  |
| 6           | Arsenic*               | KPH                   | mg/l        | 0,01                                   | Test nhanh                     |
| 7           | E.coli                 | KPH                   | CFU/100ml   | <1                                     | TCVN 6187-1:2019               |
| 8           | Coliforms              | KPH                   | CFU/100ml   | <3                                     |                                |

Ghi chú/Note: \*\*\* Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1 : 2024/BYT

\*\*\* KPH: Không phát hiện

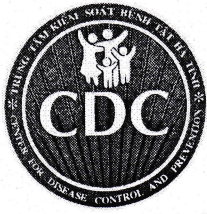
P.GIÁM ĐỐC  
Vice president



Hoàng Văn Sơn

Hà Tĩnh, ngày/date 20 tháng/month 8 năm/year 2025  
TRƯỞNG KHOA CẬN LÂM SÀNG  
Head of Clinical Physiology

Nguyễn Thị Hạnh



TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT HÀ TỈNH  
PHÒNG THÍ NGHIỆM KHOA CẬN LÂM SÀNG

Tel: 02393.853851

Web:cdchatinh@gmail.com

TCVN ISO/IEC

Email: clscdc.ht@gmail.com



17025:2017



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM  
TEST REPORT

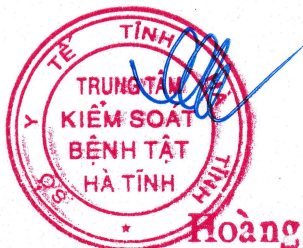
- Tên mẫu/Name of Sample: Nước ăn uống
- Khách hàng/Customer: Công ty cổ phần cấp nước Hà Tĩnh  
Mẫu lấy tại nhà ông Nguyễn Hữu Bảo Số 99 Đường Lý Tự Trọng, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh
- Lượng mẫu/Amount: 1500ml
- Mô tả tình trạng mẫu/Sample status description: Đạt
- Mã mẫu /Sample code: 0408250155
- Ngày nhận mẫu /Sample receiving date: 04/8/2025
- Ngày thử nghiệm/Testing date: 04/8/2025- 08/8/2025
- Kết quả/ Result:

| STT/<br>No. | Chỉ tiêu/<br>Parameter | Kết quả/<br>Result    | Đơn vị/Unit | Giới hạn tối<br>đa***/Regular<br>Limit | Phương pháp thử<br>Test method |
|-------------|------------------------|-----------------------|-------------|----------------------------------------|--------------------------------|
| 1           | Mùi, vị*               | Không có mùi<br>vị lạ | -           | Không có mùi vị<br>lạ                  | Cảm quan                       |
| 2           | Màu sắc *              | 0                     | TCU         | 15                                     | Đo máy                         |
| 3           | Độ đục                 | 0,68                  | NTU         | 2                                      | TCVN 6184:2008                 |
| 4           | pH                     | 7,14                  | -           | 6,0 – 8,5                              | TCVN 6492-2011                 |
| 5           | Clo tự do*             | 0,32                  | mg/l        | 0,2 -1,0                               | Đo máy DR 300                  |
| 6           | Arsenic*               | KPH                   | mg/l        | 0,01                                   | Test nhanh                     |
| 7           | E.coli                 | KPH                   | CFU/100ml   | <1                                     | TCVN 6187-1:2019               |
| 8           | Coliforms              | KPH                   | CFU/100ml   | <3                                     |                                |

Ghi chú/Note: \*\*\* Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt  
QCVN 01-1 : 2024/BYT

\*\*\* KPH: Không phát hiện

P.GIÁM ĐỐC  
Vice president



Hoàng Văn Sơn

Hà Tĩnh, ngày/date 08 tháng/month 8 năm/year 2025  
TRƯỞNG KHOA CẬN LÂM SÀNG  
Head of Clinical Physiology

Nguyễn Thị Hạnh

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến/Test results are valid for the namely submitted sample (s) only.  
2. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thông tin chi tiết/Please contact us at the below address for further information  
3. \*\* Chỉ tiêu không được công nhận/ \*\* Not accredited criteria.  
4. \*\*\* Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ/ \*\*\* Tests performed by subcontractors  
BM-QT-15.01